

Bản án số: 41/2026/DS-ST

Ngày: 03/04/2026

V/v Tranh chấp chia tài sản chung.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Phan Thị Thu Thủy

2/ Ông Phạm Văn Phổ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên .

Trong ngày 23/03/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 204/2025/TLST-DS ngày 08/5/2025, về việc: “Tranh chấp về chia tài sản chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2026/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 03 năm 2026, quyết định hoãn phiên tòa số 51/2026/QĐST-DS ngày 20 tháng 03 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Võ Kim T – sinh năm 1970 (có mặt).

Địa chỉ: Số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:*

1/ Ông Võ Kim T – sinh năm 1972 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Võ Thị Mỹ H – sinh năm 1961 (có mặt).

Địa chỉ: Số 424/23/5 Nguyễn Văn Luông, Phường Phú Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Võ Thị Bạch Y – sinh ngày 1956 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 357/63/25 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Võ Thị V – sinh năm 1958 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 743/5 Hồng Bàng, Phường Bình Tây, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Bà Lê Thị Hoàng O , sinh năm 1963 (có mặt) là vợ ông Võ Kiêm T – sinh năm 1962 (chết năm 2018)

- Ông Võ Thành P , sinh năm 1991 (có đơn xin vắng mặt). là con ông Võ Kiêm T – sinh năm 1962 (chết năm 2018)

- Bà Võ Thị Mỹ H , sinh năm 1996 (có đơn xin vắng mặt).là con ông Võ Kiên T – sinh năm 1962 (chết năm 2018)

Địa chỉ: Số 357/39 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Bà Nguyễn Thị T , sinh năm 1971 (có mặt) là vợ ông Võ Kim T – sinh năm 1964 (chết năm 2017).

- Bà Võ Thị Mỹ T , sinh năm 1990 (có đơn xin vắng mặt).là con ông Võ Kim T – sinh năm 1964 (chết năm 2017).

- Ông Võ Kim T , sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt). là con ông Võ Kim T – sinh năm 1964 (chết năm 2017).

Địa chỉ: Số 240/151 Nguyễn Văn Luông, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

5/ Bà Võ Thị Mỹ P – sinh năm 1967 (có đơn xin vắng mặt)..

Địa chỉ: Số 4A Đường số 3D, Khu phố 7, phường Bình Hưng Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

6/ Bà Võ Thị Mỹ N – sinh năm 1968 (có mặt).

Địa chỉ: Số 357/76/20 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

7/ Ông Võ Kim T – sinh năm 1973 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 16A Đường số 210, Tổ 7, Ấp 1A, xã Bình Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, phía nguyên đơn ông Võ Kim T trình bày: Căn nhà số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Võ Văn C , chết năm 2014 và bà Nguyễn Thị X , chết năm 1998 để lại cho các con gồm:

1/Võ Thị Bạch Y , sinh năm 1956

2 /Võ Thị V , sinh năm 1958

3 /Võ Thị Mỹ H , sinh năm 1961

4/Võ Kiên T , sinh năm 1962, chết năm 2018 có vợ là bà Lê Thị Hoàng O , sinh năm 1963 và 02 con Võ Thành P , sinh năm 1991 và Võ Thị Mỹ H , sinh năm 1996.

5/Võ Kim T , sinh năm 1964, chết năm 2017 có vợ là bà Nguyễn Thị T , sinh năm 1971 và 02 con Võ Thị Mỹ T , sinh năm 1990 và Võ Kim T , sinh năm 1992

6/Võ Thị Mỹ Dung, sinh năm 1966

7/Võ Thị Mỹ P , sinh năm 1967

8/Võ Thị Mỹ N , sinh năm 1968

9/Võ Kim Dũng, sinh năm 1969, mất năm 2003 không có vợ con

10/Võ Kim T , sinh năm 1970

11/Võ Kim T , sinh năm 1972

12/Võ Kim T , sinh năm 1973.

Ngày 26/6/2017 các anh chị em đã T hành làm thủ tục văn bản khai nhận và thỏa thuận phân chia di sản, do ông Võ Kim D không có vợ con, chết sau cha mẹ

nên các anh chị em thống nhất phân di sản thừa kế của ông Dũng sẽ chia đều cho các anh chị em.

Phần di sản thừa kế mà bà Võ Thị Mỹ D được hưởng được bà D tặng cho ông Võ Kim T và ông Võ Kim T đồng ý nhận phần tài sản này.

Ngày 14/7/2017 Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Quận 6 đã cập nhật nội dung trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hồ sơ gốc số 4065/2008/GCN do UBND Quận 6 cấp ngày 16/10/2008, nội dung thay đổi “ để thừa kế và tặng cho các ông/bà Võ Thị Bạch Y , Võ Thị V , Võ Thị Mỹ H , Võ Kiêm T , Võ Kim T , Võ Thị Mỹ P , Võ Thị Mỹ N , Võ Kim T , Võ Kim T , Võ Kim T ”.

Phần tài sản của ông Võ Kiêm T , chết năm 2018 được hưởng sẽ chia thừa kế cho vợ bà Lê Thị Hoàng O , sinh năm 1963 và 02 con Võ Thành P , sinh năm 1991 và Võ Thị Mỹ H , sinh năm 1996. Ngày 15/01/2026 ông Võ Thành P và bà Võ Thị Mỹ H đã làm văn bản phân chia di sản đồng ý để bà Lê Thị Hoàng O nhận toàn bộ phần di sản thừa kế của ông Võ Kiêm T .

Phần tài sản của ông Võ Kim T , chết năm 2017 được hưởng sẽ chia cho vợ là bà Nguyễn Thị T , sinh năm 1971 và 02 con Võ Thị Mỹ T , sinh năm 1990 và Võ Kim T , sinh năm 1992. Ngày 15/01/2026 ông Võ Kim T và bà Võ Thị Mỹ T đã làm văn bản phân chia di sản đồng ý để bà Nguyễn Thị T nhận toàn bộ phần di sản thừa kế của ông Võ Kim T .

Căn nhà số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay do ông Võ Kim T và bà Võ Thị Mỹ H đang sinh sống, các bên xác nhận từ trước đến nay nhà chưa sửa chữa, xây sửa lại, vẫn giữ nguyên hiện trạng.

Các bên thống nhất nhà và đất 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh có giá trị là 5.000.000.000 đồng, khi các bên tự bán hoặc Cơ quan thi hành án bán đấu giá sẽ chia giá trị nhà đất làm 11 phần bằng nhau mỗi người được hưởng 1 phần, riêng ông Võ Kim T được hưởng 2 phần do được bà Võ Thị Mỹ Dung tặng cho phần tài sản của bà cho ông T .

Bị đơn ông Võ Kim T và bà Võ Thị Mỹ H : cũng thống nhất lời khai của nguyên đơn đều đồng ý chia giá trị nhà đất số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh làm 11 phần bằng nhau mỗi người được hưởng 1 phần, riêng ông Võ Kim T được hưởng 2 phần do được bà Võ Thị Mỹ D tặng cho phần tài sản của bà cho ông T . Bị đơn muốn giữ lại căn nhà số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh để làm nơi thờ cúng ông bà cha mẹ. Do hiện nay kinh tế còn khó khăn nên chưa có khả năng T toán lại số tiền mà các anh chị em được hưởng phần của mình. Mong các anh chị em trong nhà cho thời gian 1 -2 năm để thu xếp tài chính T toán cho các anh chị em như trước đây các bên đã thỏa thuận. Trường hợp không được thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các ông/bà Võ Thị Bạch Y , Võ Thị Mỹ P , Võ Thị Mỹ N , Võ Kim T , Lê Thị Hoàng O , Võ Thành P , Võ Thị Mỹ H , Nguyễn Thị T , Võ Thị Mỹ T , Võ Kim T : Thống nhất lời khai của nguyên đơn và bị đơn đều đồng ý chia giá trị nhà đất số 357/63/2 Hậu Giang,

Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh làm 11 phần bằng nhau mỗi người được hưởng 1 phần, riêng ông Võ Kim T được hưởng 2 phần do được bà Võ Thị Mỹ D tặng cho phần tài sản của bà cho ông T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Võ Thị V vắng mặt trong suốt quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, bà cũng không có văn bản ý kiến phản hồi về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt vẫn giữ nguyên ý kiến. Không ai có khả năng tài chính nhận nhà, đất và hoàn trả tiền cho các đương sự khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh P biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật. Qua kiểm sát vụ án tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, các ông/bà Võ Thị Bạch Yế, Võ Thị V, Võ Thị Mỹ H, Võ Thị Mỹ Ph, Võ Thị Mỹ N, Võ Kim T, Võ Kim T, Nguyễn Thị T, Lê Thị Hoàng O được hưởng 1/11 giá trị di sản, ông Võ Kim T được hưởng 2/11 giá trị di sản.

Các bà Võ Thị Bạch Y, Võ Thị Mỹ H, Lê Thị Hoàng O là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên được chấp nhận; Bà Võ Thị V là người cao tuổi nhưng không có đơn yêu cầu được miễn án phí nên phải chịu án phí trên giá trị di sản được hưởng; các ông/bà Võ Thị Mỹ P, Võ Thị Mỹ N, Võ Kim T, Võ Kim T, Võ Kim T Nguyễn Thị T chịu án phí trên giá trị di sản được hưởng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh về việc chấp hành pháp luật tố tụng và nội dung của vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1]. Về quan hệ tranh chấp:

Ông Võ Kim T khởi kiện ông Võ Kim T và bà Võ Thị Mỹ H tranh chấp về chia tài sản chung. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 vụ án thuộc tranh chấp dân sự: “Tranh chấp về chia tài sản chung”.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ông Võ Kim T khởi kiện ông Võ Kim T và bà Võ Thị Mỹ H, tài sản tranh chấp là nhà đất tại địa chỉ số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh.

[3]. Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự:

- Về thủ tục xét xử vắng mặt bà Võ Thị V – người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Căn cứ vào kết quả trả lời xác minh của Công an Bình Tây, Thành phố Hồ Chí Minh “Bà Võ Thị V , sinh năm 1958 có hộ khẩu thường trú và thực tế cư trú tại 743/5 Hồng Bàng, phường Bình Tây, Thành phố Hồ Chí Minh”. Tòa án T hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà Võ Thị V vẫn vắng mặt, bà cũng không có văn bản ý kiến phản hồi về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn T hành xét xử vụ án và căn cứ vào các yêu cầu khởi kiện, lời trình bày cũng như tài liệu, chứng cứ do các đương sự cung cấp để làm cơ sở xem xét giải quyết vụ án. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 Hội đồng quyết định xét xử vắng mặt bà Võ Thị V .

Về nội dung:

[1]. Ông Võ Kim T khởi kiện ông Võ Kim T và bà Võ Thị Mỹ H đề nghị chia giá trị nhà đất số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh làm 11 phần bằng nhau mỗi người được hưởng 1 phần gồm các ông/ bà: Võ Thị Bạch Y , Võ Thị V , Võ Thị Mỹ H , Lê Thị Hoàng O , Nguyễn Thị T , Võ Thị Mỹ P , Võ Thị Mỹ N , Võ Kim T , Võ Kim T , riêng ông Võ Kim T được hưởng 2 phần do được bà Võ Thị Mỹ D tặng cho phần tài sản của bà cho ông T . Không ai có khả năng nhận nhà, đất và hoàn trả tiền cho các đương sự còn lại, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, nhà đất số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Võ Văn C và bà Nguyễn Thị X chết để lại cho các con. Ngày 26/6/2017 các đương sự đã T hành làm thủ tục văn bản khai nhận và thỏa thuận phân chia di sản. Ngày 14/7/2017 Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Quận 6 đã cập nhật nội dung trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hồ sơ gốc số 4065/2008/GCN do UBND Quận 6 cấp ngày 16/10/2008, nội dung thay đổi “ để thừa kế và tặng cho các ông/bà Võ Thị Bạch Y , Võ Thị V , Võ Thị Mỹ H , Võ Kiêm T , Võ Kim T , Võ Thị Mỹ P , Võ Thị Mỹ N , Võ Kim T , Võ Kim T , Võ Kim T ”. Phần di sản thừa kế mà bà Võ Thị Mỹ D được hưởng được bà D tặng cho ông Võ Kim T và ông Võ Kim T đồng ý nhận phần tài sản này. Như vậy nhà đất số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh là tài sản chung của các ông bà Võ Thị Bạch Y , Võ Thị V , Võ Thị Mỹ H , Võ Kiêm T , Võ Kim T , Võ Thị Mỹ P , Võ Thị Mỹ N , Võ Kim T , Võ Kim T , Võ Kim T .

Phần tài sản của ông Võ Kiêm T , chết năm 2018 có vợ bà Lê Thị Hoàng O , sinh năm 1963 và 02 con Võ Thành P , sinh năm 1991 và Võ Thị Mỹ H , sinh năm 1996. Ngày 15/01/2026 ông Võ Thành P và bà Võ Thị Mỹ H đã làm văn bản phân chia di sản đồng ý để bà Lê Thị Hoàng O nhận toàn bộ phần di sản thừa kế của ông Võ Kiêm T .

Phần tài sản của ông Võ Kim T , chết năm 2017 có vợ là bà Nguyễn Thị T , sinh năm 1971 và 02 con Võ Thị Mỹ T , sinh năm 1990 và Võ Kim T , sinh năm 1992. Ngày 15/01/2026 ông Võ Kim T và bà Võ Thị Mỹ T đã làm văn

bản phân chia di sản đồng ý để bà Nguyễn Thị T nhận toàn bộ phần di sản thừa kế của ông Võ Kim T .

Nguyên đơn yêu cầu chia tài sản chung là nhà đất số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh làm 11 phần bằng nhau trong đó các ông/bà Võ Thị Bạch Y , Võ Thị V , Võ Thị Mỹ H , Lê Thị Hoàng O , Nguyễn Thị T , Võ Thị Mỹ P , Võ Thị Mỹ N , Võ Kim T , Võ Kim T mỗi người được hưởng 1 phần bằng nhau, riêng ông Võ Kim T được hưởng 2 phần do được bà Võ Thị Mỹ D tặng cho phần tài sản của bà cho ông T là có căn cứ.

Theo lời trình bày của các đương sự thì không ai có khả năng nhận nhà, đất và đưa lại tiền cho những người còn lại, bản thân ông T và bà Hạnh là những người muốn giữ lại căn nhà trên để làm nơi thờ cúng ông bà cha mẹ nhưng cũng xác định mình không có khả năng nhận nhà và hoàn trả lại tiền N y cho những người khác. Vì vậy, theo quy định pháp luật, thì căn nhà và đất số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ được bán để chia theo đúng phần giá trị mà mỗi người được nhận.

[2]. Theo kết quả các bên thống nhất giá trị của căn nhà và đất tại số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh là 5.000.000.000(năm tỷ) đồng. Các đương sự sẽ phải chịu án phí tương đương với phần tài sản mà mình được hưởng.

Bà Võ Thị Bạch Y , bà Lê Thị Hoàng O , bà Võ Thị Mỹ H là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn án phí, có đơn xin miễn án phí và được Tòa án chấp nhận được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bà Võ Thị V là người cao tuổi nhưng không có đơn yêu cầu được miễn án phí nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Cụ thể: Các ông/bà Võ Thị V , Võ Thị Mỹ P , Võ Thị Mỹ N , Võ Kim T , Võ Kim T , Võ Kim T Nguyễn Thị T mỗi người phải chịu án phí là 22.181.818 đồng; ông Võ Kim T phải chịu án phí là 39.272.727 đồng;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 26, Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 91, 92, khoản 2 Điều 147, các Điều 227, 228, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025; các Điều 219, 649, 650, 651 Bộ luật dân sự 2015; Luật thi hành án dân sự năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1/ Xác định căn nhà và đất tại số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh là tài sản chung của các ông/ bà Võ Thị Bạch Y , Võ Thị V , Võ Thị Mỹ H , Võ Kim T , Võ Kim T , Võ Thị Mỹ P , Võ Thị Mỹ N , Võ Kim T , Võ Kim T , Võ Kim T theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hồ sơ gốc số 4065/2008/GCN do UBND Quận 6 cấp ngày 16/10/2008, nội dung thay đổi cập nhật ngày 17/7/2017.

2/ Phân chia giá trị tài sản là nhà và đất tại số 357/63/2 Hậu Giang, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh làm 11 phần bằng nhau cho các đồng sở hữu là các ông/bà Võ Thị Bạch Y , Võ Thị V , Võ Thị Mỹ H , Lê Thị Hoàng O , Nguyễn Thị T , Võ Thị Mỹ P , Võ Thị Mỹ N , Võ Kim T , Võ Kim T mỗi người được hưởng 1/11 giá trị tài sản, ông Võ Kim T được hưởng hai 2/11 giá trị tài sản.

3/ Các ông/bà Võ Thị Bạch Y , Võ Thị V , Võ Thị Mỹ H , Lê Thị Hoàng O , Nguyễn Thị T , Võ Thị Mỹ P , Võ Thị Mỹ N , Võ Kim T , Võ Kim T , Võ Kim T có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án P mãi căn nhà và đất nêu trên để phân chia theo đúng phần giá trị mỗi người được hưởng, sau khi trừ đi chi phí thi hành án.

Các đương sự thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Võ Thị V , bà Võ Thị Mỹ P , bà Nguyễn Thị T , bà Võ Thị Mỹ N , ông Võ Kim T mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 22.181.818 đồng; ông Võ Kim T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 39.272.727 đồng;

Ông Võ Kim T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 22.181.818 đồng nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.750.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0065274 ngày 07/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh). Ông Võ Kim T còn phải nộp 13.431.818 đồng.

Bà Võ Thị Bạch Y , bà Lê Thị Hoàng O , bà Võ Thị Mỹ H là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn án phí, có đơn xin miễn án phí và được Tòa án chấp nhận được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

5/ Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

6/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ;
- Viện kiểm sát nhân dân KV3;
- Phòng Thi hành án dân sự KV3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HSPA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Thị Kim Thu

